

Số: 91/2019/QĐST-HNGĐ

Trần Đề, ngày 09 tháng 7 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 104/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Tuyết L**; Sinh năm 1982; Địa chỉ cư trú: Ấp N, xã T, huyện Đ, tỉnh S.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Thanh P**; Sinh năm 1979; Địa chỉ cư trú: Ấp N, xã T, huyện Đ, tỉnh S.

Căn cứ vào các điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Tuyết L và ông Nguyễn Thanh P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Tuyết L và ông Nguyễn Thanh P thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Lê Thị Tuyết L và ông Nguyễn Thanh P theo Giấy chứng nhận kết hôn số 73 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh S cấp ngày 26-5-2004 chấm dứt kể từ ngày ban hành Quyết định này.

2.2. Về quan hệ con chung:

- Bà Lê Thị Tuyết L và ông Nguyễn Thanh P thống nhất xác định có hai con chung là Nguyễn Thanh P1, sinh ngày 25-8-2005 và Nguyễn Thị N, sinh ngày 15-8-2008. Hiện cháu Nguyễn Thị N sống chung với bà Lê Thị Tuyết L và cháu Nguyễn Thanh P1 sống chung với ông Nguyễn Thanh P. Bà Lê Thị Tuyết

L và ông Nguyễn Thanh P thỏa thuận thống nhất việc nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn như sau:

+ Giao cho bà Lê Thị Tuyết L tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị N, sinh ngày 15-8-2008, cho đến khi thành niên. Ông Nguyễn Thanh P không phải cấp dưỡng cho Nguyễn Thị N.

+ Giao cho ông Nguyễn Thanh P trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thanh P1, sinh ngày 25-8-2005, cho đến khi thành niên. Bà Lê Thị Tuyết L không phải cấp dưỡng cho Nguyễn Thanh P1.

- Bà Lê Thị Tuyết L và ông Nguyễn Thanh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung (đối với con chung không trực tiếp nuôi dưỡng) mà không ai được cản trở. Bà Lê Thị Tuyết L và ông Nguyễn Thanh P không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

2.3. Về tài sản chung: Bà Lê Thị Tuyết L và ông Nguyễn Thanh P thống nhất xác định tự thỏa thuận phân chia về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nên không đặt ra xem xét.

2.4. Về nợ chung: Bà Lê Thị Tuyết L và ông Nguyễn Thanh P thống nhất xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết về nợ chung, nên không đặt ra xem xét.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị Tuyết L thống nhất chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005766, ngày 07-6-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh S. Trả lại cho bà Lê Thị Tuyết L số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Ông Nguyễn Thanh P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã T;
- TAND tỉnh S (P. KTNV &THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng